

04

Tên của Phòng công chứng bao gồm cụm từ “Phòng công chứng” kèm theo số thứ tự thành lập và tên của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Phòng công chứng được thành lập.

05

Con dấu của Phòng công chứng không có hình quốc huy. Phòng công chứng được khắc và sử dụng con dấu sau khi có quyết định thành lập. Thủ tục, hồ sơ đề nghị khắc dấu được thực hiện theo quy định của pháp luật về con dấu.

06

Việc đăng báo thông tin về thành lập, chuyển đổi, giải thể Phòng công chứng thực hiện theo quy định của Chính phủ.



01

Phòng công chứng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập.

02

Phòng công chứng là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp, có trụ sở, con dấu và tài khoản riêng, được tổ chức và hoạt động theo quy định của Luật Công chứng năm 2024, pháp luật về đơn vị sự nghiệp công lập và đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Có từ 02 công chứng viên trở lên; tại các địa bàn cấp huyện được thành lập Văn phòng công chứng được tổ chức và hoạt động theo loại hình doanh nghiệp tư nhân thì Phòng công chứng có thể có 01 công chứng viên;
- Có trụ sở đáp ứng đủ các điều kiện do Chính phủ quy định.

03

Người đại diện theo pháp luật của Phòng công chứng là Trưởng Phòng công chứng, do Giám đốc Sở Tư pháp bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo quy định của pháp luật. Trưởng Phòng công chứng phải là công chứng viên và đã hành nghề công chứng từ đủ 02 năm trở lên.



**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG  
HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN,  
GIÁO DỤC PHÁP LUẬT**

**PHÒNG CÔNG CHỨNG**



*(Luật Công chứng năm 2024 - Hiệu lực  
thi hành từ ngày 01/7/2025)*

Giấy phép xuất bản số: 45/GP-STTTT do Sở  
Thông tin và truyền thông tỉnh Sóc Trăng  
cấp ngày 28/02/2025

**XUẤT BẢN PHẨM KHÔNG BÁN**